

Số: 235 /BC-LHH

Bắc Giang, ngày 14 tháng 8 năm 2020

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả tư vấn, phản biện Quy hoạch vùng huyện Yên Dũng đến năm 2040**

-----

Căn cứ Quyết định số 75/2011/QĐ-UBND ngày 09/3/2011 của UBND tỉnh quy định hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh; Công văn số 4588/UBND-KGVX ngày 24/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về giao nhiệm vụ tư vấn, phản biện năm 2020; Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh đã thành lập Hội đồng tư vấn, phản biện Đề án "Quy hoạch vùng huyện Yên Dũng đến năm 2040" (gọi tắt là Quy hoạch), kết quả nhận xét và kiến nghị như sau:

#### **I. NHẬN XÉT CHUNG**

Quy hoạch xây dựng vùng huyện Yên Dũng đến năm 2040 đã cơ bản bám sát đề cương nhiệm vụ được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 263/QĐ-UBND ngày 02/4/2020 và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP, Nghị định số 72/2019/NĐ-CP quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng, Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và đồ án xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù. Chất lượng Quy hoạch cơ bản đáp ứng được yêu cầu.

Tuy nhiên, nội dung Quy hoạch chưa xác định được mục tiêu phát triển vùng cho từng giai đoạn, những vấn đề trọng tâm cần giải quyết trong thực hiện quy hoạch, nhất là giải quyết những tiêu chí thành phần còn thấp và chưa đạt theo tiêu chí của huyện nông thôn mới, định hướng giải quyết những thách thức đặt ra khi hướng tới phát triển thành thị xã. Các dự án ưu tiên đầu tư chưa xác định rõ lộ trình, nguồn lực thực hiện. Thiếu những giải pháp mạnh, đột phá và khâu tổ chức triển khai thực hiện Quy hoạch.

#### **II. NHẬN XÉT, TƯ VẤN, PHẢN BIỆN CỤ THỂ**

##### **1. Về sự cần thiết lập Quy hoạch và kết cấu, bố cục**

- Đề án chỉ đặt ra là để đạt huyện NTM, nên cần thiết việc lập Quy hoạch là chưa đáp ứng được yêu cầu; đề nghị làm rõ hơn sự cần thiết lập quy hoạch như: để phân tiêu vùng phát triển, định hướng chiến lược phát triển, khai thác tiềm năng, lợi thế, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện.



- Rà soát lại kết cấu, bố cục cho hợp lý; Đồ án không có phần I, chương I. Tổng thể nội dung quá dài, một số nội dung còn trùng lặp; đề nghị có sự đánh giá khái quát, làm nổi bật nội dung của Đồ án Quy hoạch.

## **2. Về đánh giá thực trạng phát triển vùng**

- Đánh giá thực trạng quá dàn trải, trùng lặp, số liệu không chính xác và thiếu thống nhất; cần rút gọn, cô đọng hơn, các biểu chi tiết nên chuyển về phần phụ lục. Nên tập trung đánh giá tổng thể cho cả giai đoạn 2010-2020; thống nhất mốc đánh giá số liệu thực trạng. Rà soát lại toàn bộ số liệu và địa danh phần hiện trạng cho đúng với thực tế của huyện Yên Dũng (còn có nội dung đánh giá thực trạng và số liệu của huyện Tân Yên).

- Đề nghị bổ sung xác định rõ những vấn đề trọng tâm cần giải quyết trong thực hiện Quy hoạch, nhất là những bất cập trong xây dựng nông thôn mới, khắc phục các tiêu chí thành phần còn đạt thấp và chưa đạt, định hướng giải quyết những thách thức đặt ra khi hướng tới phát triển thành thị xã. Trên cơ sở đó, xác định các nội dung quy hoạch phù hợp, gắn với đề xuất các giải pháp thực hiện, để bảo đảm đạt mục tiêu của Quy hoạch đề ra.

- Quy hoạch cần xác định rõ hơn mức độ đạt được của các tiêu chí thành phần của 9 nhóm tiêu chí theo Thông tư số 35/2016/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và PTNT, nhất là những tiêu chí chưa đạt cần làm rõ nội dung chưa đạt và hướng khắc phục.

- Đánh giá rõ các dự án đang triển khai thực hiện trên địa bàn; cơ chế, chính sách trong thu hút đầu tư phát triển hạ tầng, phát triển nông nghiệp, nông thôn, để thấy rõ những bất cập để có định hướng khắc phục.

- Đề nghị bổ sung đánh giá rà soát các quy hoạch đang có hiệu lực; bổ sung đánh giá thực trạng việc thực hiện quy hoạch xây dựng NTM, thực trạng cơ chế, chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn huyện; nêu rõ những vấn đề bất cập cần điều chỉnh.

## **3. Về các tiền đề và dự báo phát triển**

- Bổ sung mục tiêu tổng quát phát triển vùng và mục tiêu cụ thể cho giai đoạn 2021-2030. Xem xét đề xuất điều chỉnh thời kỳ quy hoạch là giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050, cho phù hợp với Quy hoạch tỉnh đang xây dựng và quy định thời kỳ quy hoạch vùng theo Luật quy hoạch.

- Dự báo chuyển dịch cơ cấu kinh tế thiếu cơ sở khoa học; trong 20 năm (2020-2040), lĩnh vực dịch vụ, thương mại chỉ tăng 1,56% từ 16,44% năm 2019 lên 18% năm 2040, trong khi đó tỷ lệ đô thị hóa tăng từ 9,6% năm 2019 lên 71% năm 2040; mặt khác, cùng với việc phát triển kinh tế đô thị, trong giai đoạn tới, huyện định hướng phát huy lợi thế để phát triển du lịch, do đó thương mại, dịch vụ phải là chủ yếu. Đề nghị xem xét tính toán lại, bởi đây là yếu tố rất quyết định đến các mục tiêu, chỉ tiêu, định hướng phát triển vùng huyện.



#### **4. Về định hướng phát triển không gian, phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật**

- Đề nghị bổ sung định hướng quy hoạch các điểm dân cư nông thôn; làm rõ các khu chức năng, công trình trọng điểm... tạo điểm nhấn của vùng huyện và đề xuất tích hợp vào Quy hoạch tỉnh, làm cơ sở thu hút nguồn lực cho việc thực hiện dự án sau này.

- Về không gian phát triển nông, lâm nghiệp: bổ sung quy hoạch các sản phẩm nông nghiệp chủ lực, đặc trưng của huyện, gắn với các tiểu vùng; quy hoạch mỗi xã một sản phẩm theo Chương trình Quốc gia - OCOP.

- Về định hướng phát triển đô thị. Nghiên cứu tập trung nguồn lực để phát triển đủ 50% đô thị/tổng số đơn vị hành chính cấp xã, tránh dàn trải, bảo đảm đạt tiêu chí thị xã.

- Xem xét bổ sung quy hoạch xây dựng thêm cầu đường bộ giữa Đức Giang với Trí Yên để kết nối tuyến giao thông với cao tốc Nội Bài - Hạ Long. khu du lịch Côn Sơn - Kiếp Bạc (tỉnh Hải Dương, qua cầu Đồng Việt) và khu di tích Quốc gia đặc biệt chùa Vĩnh Nghiêm, khu du lịch tâm linh Tây Yên Tử.

- Việc quy hoạch khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt và công nghiệp quy mô 30 ha tại thị trấn Nham Biền (xã Thắng Cương cũ) và khu nghĩa trang tập trung quy mô 7 ha tại xã Tiên Phong (đô thị) chưa phù hợp. Đề nghị điều chỉnh quy hoạch sang vị trí khác ngoài khu đô thị.

- Làm rõ hơn tính kết nối giữa các tiểu vùng, kết nối không gian nội vùng với ngoại vùng, giữa các loại hình giao thông đường bộ, đường sông của các tuyến quốc gia, của tỉnh với huyện Yên Dũng.

#### **5. Về các chương trình, dự án ưu tiên đầu tư**

- Danh mục các dự án ưu tiên đầu tư đề nghị xác định thứ tự ưu tiên đầu tư, lộ trình thực hiện, phân kỳ đầu tư, nguồn kinh phí đầu tư cho giai đoạn 2020-2030, trước mắt phải đầu tư tập trung hoàn thiện tiêu chí huyện NTM; đầu tư các dự án hỗ trợ các xã còn lại đạt xã NTM và các dự án phát triển đô thị hạt nhân động lực phát triển thành thị xã vào năm 2035.

- Chú trọng các dự án lớn hướng tới cấp thị xã để tránh lạc hậu sau này như khu xử lý nước thải, rác thải, công viên nghĩa trang tập trung; bổ sung dự án ưu tiên đầu tư hạ tầng kỹ thuật phục vụ sản xuất nông nghiệp, dự án xây dựng trung tâm hỗ trợ sản xuất nông nghiệp, dự án xây dựng mỗi xã một sản phẩm.

#### **6. Về giải pháp và tổ chức thực hiện**

- Giải pháp thực hiện Quy hoạch còn thiếu tính thuyết phục, khó đạt mục tiêu đặt ra. Đề nghị nghiên cứu bổ sung nhóm giải pháp hoàn thiện tiêu chí huyện nông thôn mới; nhóm giải pháp phát triển đô thị hạt nhân động lực để hướng tới đạt tiêu chí thị xã; nhóm giải pháp quản lý, kiểm soát phát triển đô thị và nông thôn, để bảo đảm tính khả thi của Quy hoạch.

- Phân tổ chức thực hiện của Quy hoạch, Đồ án nêu mới là nhiệm vụ xây dựng Quy hoạch. Đề nghị xác định rõ các nhiệm vụ tổ chức thực hiện Quy hoạch, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ngành liên quan và huyện, xã, để bảo đảm tính thực thi.

### III. KIẾN NGHỊ

Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo UBND huyện Yên Dũng nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của Hội đồng tư vấn, phản biện, để hoàn thiện Quy hoạch, bảo đảm chất lượng, tính khả thi trước khi trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- |                                              |            |
|----------------------------------------------|------------|
| - TT Tỉnh uỷ, UBND tỉnh                      | báo<br>cáo |
| - Đ/c Lại Thanh Sơn,<br>Phó CT TT UBND tỉnh; |            |
| - Sở Xây dựng;                               |            |
| - Văn phòng UBND tỉnh;                       |            |
| - Huyện uỷ, UBND huyện Yên Dũng;             |            |
| - Lưu TVPB, VT, CT.                          |            |

**TM. BAN THƯỜNG VỤ  
CHỦ TỊCH**



**Trương Quang Hải**